

Lịch đồ giác (Quận Tsukumo, Myanohara) 2026/10 ~ 2026/12

2026 tháng 10						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
				1	2 Rác cháy được Chai nhựa	3
4	5 B ì nh. lon	6 Rác cháy được	7 Các loại giấy cũ Các loại vải	8 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	9 Rác cháy được	10
11	12 B ì nh. lon	13 Rác cháy được	14	15 Rác không cháy được	16 Rác cháy được Chai nhựa	17
18	19 B ì nh. lon	20 Rác cháy được	21	22 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	23 Rác cháy được	24
25	26 B ì nh. lon	27 Rác cháy được	28	29	30 Rác cháy được	31

※ Vui lòng vứt rác trước 8 giờ sáng vào ngày thu gom.

tháng 11						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
1	2 B ì nh. lon	3 Rác cháy được	4 Các loại giấy cũ Các loại vải	5	6 Rác cháy được Chai nhựa	7
8	9 B ì nh. lon	10 Rác cháy được	11	12 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	13 Rác cháy được	14
15	16 B ì nh. lon	17 Rác cháy được	18	19 Rác không cháy được	20 Rác cháy được Chai nhựa	21
22	23 B ì nh. lon	24 Rác cháy được	25	26 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	27 Rác cháy được	28
29	30 B ì nh. lon					

※ Vui lòng kiểm tra cẩn thận bảng phân loại rác và rác tái chế và phân loại chú ý đúng cách.

tháng 12						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
		1 Rác cháy được	2 Các loại giấy cũ Các loại vải	3	4 Rác cháy được Chai nhựa	5
6	7 B ì nh. lon	8 Rác cháy được	9	10 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	11 Rác cháy được	12
13	14 B ì nh. lon	15 Rác cháy được	16	17 Rác không cháy được	18 Rác cháy được Chai nhựa	19
20	21 B ì nh. lon	22 Rác cháy được	23	24 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	25 Rác cháy được	26
27	28 B ì nh. lon	29 Rác cháy được	30	31		

※ Thông tin từ tháng 1 đến tháng 3 được liệt kê ở mặt sau.

Lịch đồ giác (Quận Tsukumo, Myanohara) 2027/1 ~ 2027/3

2027 tháng 1						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
					1	2
3	4	5	6	7	8	9
	B ì nh. lon	Rác cháy được	Các loại giấy cũ Các loại vải		Rác cháy được Chai nhựa	
10	11	12	13	14	15	16
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	Rác cháy được	
17	18	19	20	21	22	23
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác không cháy được	Rác cháy được Chai nhựa	
24	25	26	27	28	29	30
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	Rác cháy được	
31	※ Vui lòng vứt rác trước 8 giờ sáng vào ngày thu gom.					

tháng 2						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
	1	2	3	4	5	6
	B ì nh. lon	Rác cháy được	Các loại giấy cũ Các loại vải		Rác cháy được Chai nhựa	
7	8	9	10	11	12	13
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	Rác cháy được	
14	15	16	17	18	19	20
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác không cháy được	Rác cháy được Chai nhựa	
21	22	23	24	25	26	27
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	Rác cháy được	
28						

※ Vui lòng kiểm tra cẩn thận bảng phân loại rác và rác tái chế và phân loại chú ý đúng cách.

tháng 3						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
	1	2	3	4	5	6
	B ì nh. lon	Rác cháy được	Các loại giấy cũ Các loại vải		Rác cháy được Chai nhựa	
7	8	9	10	11	12	13
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	Rác cháy được	
14	15	16	17	18	19	20
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác không cháy được	Rác cháy được Chai nhựa	
21	22	23	24	25	26	27
	B ì nh. lon	Rác cháy được		Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	Rác cháy được	
28	29	30	31			
	B ì nh. lon	Rác cháy được				

※ Nếu phát sinh một lượng lớn rác do di chuyển, v.v., vui lòng tự mang rác đến.